

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2022/HS-ST
Ngày 30 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đàm Thị Tư

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Oanh

Bà Nguyễn Thị K Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Chử - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đồng Tâm, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phùng Tà L, sinh ngày 07/7/1986 tại huyện H, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn K, xã N, huyện H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; Căn cước công dân số 002086006624 do Cục Trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/6/2021; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Sùn T và bà Lý Mùi S (đã chết); có vợ là Triệu Mùi N, có 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 03/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Giang xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Đánh bạc” tại bản án số 04/2018/HSST (Đã chấp hành xong thời gian thử thách ngày 03/10/2020). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang. Có mặt

2. Trương Việt H, sinh ngày 19/12/1996 tại huyện B, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; số định danh cá nhân: 002096004178; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn N (đã chết) và bà Triệu Thị X; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang. Có mặt

3. Đặng Văn H, sinh ngày 18/12/1988 tại H, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn 5 N, xã S, huyện H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; Căn cước công dân số 002088004935 do Cục Trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã H cấp ngày 26/6/2021; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn L và bà Phan Thị N; có vợ là Lý Thị L, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: năm 2014 bị Công an huyện H, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền là 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*), về hành vi đánh bạc theo quyết định số 18/QĐ-XPHC (đã chấp hành xong ngày 16/10/2014). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang. Có mặt

4. Lý Văn K, sinh ngày 01/5/1983 tại huyện B, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; Căn cước công dân số 002083005613 do Cục Trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã H cấp ngày 25/6/2021; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Tài B (đã chết) và bà Trần Thị S; có vợ là Đặng Thị L (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang. Có mặt

** Người làm chứng:*

- Ông Lý Văn T, sinh năm 1983. Có mặt
- Bà Đặng Thị M, sinh năm 1983. Có mặt
- Bà Bàn Thị T, sinh năm 1987. Có mặt
- Bà Đặng Thị H, sinh năm 1985. Có mặt
- Ông H1 Văn T, sinh năm 1974. Vắng mặt
- Ông Đặng Văn C, sinh năm 1987. Vắng mặt
- Bà Triệu Mùi N, sinh năm 1987. Vắng mặt
- Ông Lý Văn H, sinh năm 1980. Vắng mặt
- Ông Đặng Văn Q, sinh năm 1986. Vắng mặt
- Ông Đặng Văn N, sinh năm 1973. Vắng mặt
- Ông Vũ Xuân H, sinh năm 1964. Vắng mặt
- Ông Phùng Văn C, sinh năm 1988. Vắng mặt
- Bà Phùng Mùi K, sinh năm 1994. Vắng mặt
- Ông Bàn Văn L, sinh năm 1990. Vắng mặt
- Ông Nông Mạnh T, sinh năm 1980. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/04/2022, Phùng Tà L, sinh năm 1986 cùng với vợ là Triệu Mùi N, sinh năm 1987, trú tại thôn K, xã N, huyện H, tỉnh Hà Giang, đi xe mô tô đến nhà Đặng Văn N tại Thôn L, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang để ăn cơm uống rượu. Sau khi ăn cơm, uống rượu xong khoảng 22 giờ 30 phút, L điều khiển xe mô tô chở vợ đi về nhà, trên đường về L cùng vợ vào một quán nước thì thấy một số người tụ tập, nói chuyện về việc đánh bạc, nên hai vợ chồng L đi theo sau, thấy mọi người bắt đầu đánh bạc nên L cũng vào tham gia. Cùng ngày, Đặng Văn H, sinh năm 1988 và Phùng Văn C, sinh năm 1988, đều cư trú tại thôn K, xã N, huyện H, tỉnh Hà Giang, đi xe mô tô đến xã Đồng Tâm, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang để tìm mua đồng bạc. Sau đó, H và C ăn cơm tối tại nhà ông Chương Văn H, sinh năm 1983, trú tại Thôn L, xã Đ, huyện B. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, sau khi ăn cơm xong thấy mọi người tụ tập và rủ nhau đi đánh bạc, nên H và C đi theo đến một đồi keo thấy mọi người bắt đầu đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, H cũng vào tham gia đánh bạc cùng mọi người. Tối ngày 06/04/2022 Lý Văn K, sinh năm 1983, trú tại thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang đến nhà Đặng Văn Quang, sinh năm 1986, trú tại thôn L, xã Đ để ăn cơm, uống rượu, cùng ăn cơm có Đặng Văn C, sinh năm 1987 (là em trai của Quang). Sau khi ăn cơm xong khoảng 23 giờ, Lý Văn K và Đặng Văn C biết thông tin có một nhóm người đang đánh bạc nên đã đi đến địa điểm đánh bạc, K đã vào tham gia đánh bạc cùng mọi người. Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 06/4/2022 Trương Việt H, sinh năm 1996, trú tại Thôn L, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang một mình đi bộ sang nhà Chương Văn H là người cùng thôn để hỏi vay tiền. Khi đến nhà thì H đi vắng, H1 gọi điện thoại cho H thì được biết H đang đánh bạc tại đồi keo cách nhà H khoảng 400m nên H1 đã đi đến đồi keo, thấy có khoảng hơn 10 người đang đánh bạc nên H1 đã vào tham gia đánh bạc cùng mọi người.

Các đối tượng đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng, cách thức đánh bạc được quy ước như sau: Phía bên tay trái người xóc đĩa là lẻ, bên tay phải là chẵn, người xóc đĩa cho 04 quân bạc được làm từ đóm vào trong đĩa rồi úp bát lên, dùng tay xóc nhiều lần rồi đặt xuống, sau đó những người tham gia đánh bạc bắt đầu đặt cược tiền vào cửa chẵn, cửa lẻ, số tiền đặt cược tùy thuộc vào người chơi. Căn cứ để xác định thắng thua là dựa vào số mặt của bốn quân bạc khi mở bát với tỉ lệ là 1 ăn 1: nếu kết quả cả 04 quân bạc cùng một màu hoặc 02 cặp quân bạc cùng một màu thì quy ước là chẵn; nếu 03 quân bạc cùng một màu và 01 quân bạc còn lại khác màu thì quy ước là lẻ. Sau khi người chơi đặt cược thì người xóc đĩa sẽ mở bát, nếu kết quả quân bạc là “chẵn” thì người đặt cược bên “chẵn” sẽ được số tiền tương ứng với số tiền đặt cược, còn người đặt cược bên “lẻ” sẽ thua số tiền đặt cược và ngược lại. Quá trình tham gia đánh bạc, Trương Việt H sử dụng 1.000.000đ (Một triệu đồng); Phùng Tà L sử dụng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng); Đặng Văn H sử dụng 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng); Lý Văn K sử dụng 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), đều đặt cược. Tổng số tiền H1, L, H, K, sử

dụng để đánh bạc là 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng). Các đối tượng tham gia đánh nhiều ván, có ván thắng, có ván thua, trong lúc thắng bạc Lý Văn K có cho Nông Mạnh T, sinh năm 1980 trú tại thôn V, xã T, huyện V, tỉnh Hà Giang 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), cho Thèn Văn T, sinh năm 1995, trú tại Thôn L, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) và cho Vũ Xuân Huynh, sinh năm 1962, trú tại thôn X, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). Khi mọi người đánh bạc thì Triệu Mùi N và Đặng Văn C chỉ đứng xem, không bỏ tiền đặt cược. Đến khoảng 03 giờ 30 phút ngày 07/04/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang phát hiện, bắt quả tang các đối tượng tham gia đánh bạc và thu giữ số tiền trên chiếu bạc là 5.250.000 đồng (Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) cùng các công cụ khác phục vụ cho việc đánh bạc. Quá trình bắt quả tang các đối tượng Đặng Văn H, Trương Việt H, Phùng Tà L và Lý Văn K đã bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ban hành quyết định truy nã các bị can theo Quyết định số 02, 03, 04, 05/QĐTN-CSĐT ngày 08/8/2022. Đến ngày 17/8/2022 và ngày 20/8/2022 Lý Văn K và Trương Việt H bị bắt theo quyết định truy nã; còn Phùng Tà L và Đặng Văn H đã ra đầu thú ngày 22/8/2022.

Sau khi phát hiện, bắt quả tang và thu giữ các vật chứng trong vụ án, ngày 08/4/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 45/QĐ-CSHS, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang giám định số tiền thu giữ tại hiện trường trên chiếu bạc là 5.250.000 đồng (Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền thật hay tiền giả. Tại kết luận giám định số: 147/KL-KTHS ngày 11/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: 36 (ba mươi sáu) tờ tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật (có bảng kê mệnh giá tiền và số seri kèm theo).

Với chứng cứ và hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 52/CT-VKSBQ ngày 02/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố các bị cáo Phùng Tà L, Trương Việt H, Đặng Văn H, Lý Văn K về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố;

1. Về tội danh:

Đề nghị H đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phùng Tà L, Trương Việt H, Đặng Văn H, Lý Văn K phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về điều luật và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các Điều 17, 50, 58, Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo **Phùng Tà L** từ 06 - 09 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 22/8/2022).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các Điều 17, 50, 58, Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo **Trương Việt H** từ 06 - 09 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 20/8/2022).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo **Đặng Văn H**, **Lý Văn K**, đề nghị:

+ Xử phạt bị cáo **Đặng Văn H** từ 03 - 05 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 22/8/2022).

+ Xử phạt bị cáo **Lý Văn K** từ 03 - 05 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 17/8/2022).

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo **Phùng Tà L**, **Trương Việt H**, **Đặng Văn H**, **Lý Văn K** theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự,

3. Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được giải quyết tại Bản án số 52/2022/HSST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, nên đề nghị không xem xét.

- Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Phần tranh tụng tại phiên tòa các bị cáo đều nhất trí với điều luật áp dụng, tội danh và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đều đề nghị H đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo có cơ H sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã H và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. H đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bắc Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt một số người làm chứng, xét thấy những người làm chứng vắng mặt đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng có trong hồ sơ vụ án và đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Trên cơ sở ý kiến của Kiểm sát viên và xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, H đồng xét xử quyết định vẫn xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai, bản tự khai nhận tội của các bị cáo thống nhất, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, các vật chứng đã thu giữ tại hiện trường và lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người đang bị truy nã, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; Các biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu và các biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 07/4/2022; bản ảnh vật chứng; các biên bản nhận dạng và các bản ảnh nhận dạng; sơ đồ địa điểm nơi tổ chức đánh bạc và vị trí ngồi tham gia đánh bạc do các bị cáo tự vẽ; kết luận giám định số 147/KL-KTHS ngày 11/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 23 giờ 00 phút ngày 06/4/2022 đến 03 giờ 30 phút ngày 07/4/2022, tại đôi kèo của ông Triệu Đức T, sinh năm 1973 thuộc Thôn L, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang, các bị cáo Phùng Tà L, Trương Việt H, Đặng Văn H, Lý Văn K cùng 18 đối tượng đã bị kết án tại Bản án số 52/2022/HSST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, cùng thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 5.250.000 đồng (*Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*). Do đó, các bị cáo Phùng Tà L, Trương Việt H, Đặng Văn H, Lý Văn K phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội “Đánh bạc” của các bị cáo trong vụ án này thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt là phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt Cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây dư luận xấu và ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, song với động cơ, mục đích kiếm tiền bất hợp pháp, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa để sát phạt được thua bằng tiền của nhau. Số tiền thu giữ tại chiếu bạc trong vụ án này là 5.250.000 đồng (*Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*). Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị phát hiện bắt quả tang các bị cáo Phùng Tà L, Trương Việt H, Đặng Văn H, Lý Văn K đã bỏ trốn, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang ra quyết định truy nã. Ngày 17/8/2022 và ngày 20/8/2022 Lý Văn K và Trương Việt H bị bắt theo quyết định truy nã; còn Phùng Tà L và Đặng Văn H đã ra đầu thú ngày 22/8/2022. Do sau khi phạm tội các bị cáo đều bỏ trốn và bị truy nã, nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của những người phạm tội thấy rằng: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp bột phát, không có ai đứng ra tổ chức đánh bạc, không thu tiền phí, không cầm cố tài sản, không có sự câu kết chặt chẽ hay phân công lẫn nhau, nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Các bị cáo đều không có

tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[6] Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa đã xác định được trong vụ án này, các bị cáo đều tham gia với vai trò đánh bạc, số tiền các bị cáo sử dụng tham gia đánh bạc như sau: Trương Việt H 1.000.000 đồng; Lý Văn K 700.000 đồng; Đặng Văn H 600.000 đồng; Phùng Tà L 300.000 đồng. Về nhân thân bị cáo Phùng Tà L đã từng bị kết án về hành vi đánh bạc, nhưng bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa án tích nên thuộc trường hợp được coi là không có án tích theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Đặng Văn H tuy đã bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng đã chấp hành xong từ năm 2014, nên được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 của Luật xử lý Vi phạm hành chính. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Trương Việt H, Đặng Văn H, Lý Văn K, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 của Bộ luật Hình sự, Ngoài ra, các bị cáo Phùng Tà L, Lý Văn K, Đặng Văn H đều có người thân là người có công với cách mạng; bị cáo Phùng Tà L và bị cáo Đặng Văn H còn được áp dụng tình tiết đã ra đầu thú, do đó các bị cáo L, H và K còn được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặc dù, các bị cáo cùng tham gia với vai trò đánh bạc và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhưng trong vụ án này bị cáo L là người có nhân thân không tốt và bị cáo H1 là người sử dụng số tiền tham gia đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác nên cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo L, H1 là ngang nhau và cao hơn các bị cáo còn lại. Đối với bị cáo Đặng Văn H và bị cáo Lý Văn K, xét thấy các bị cáo tham gia với vai trò không đáng kể, số tiền sử dụng vào đánh bạc ít và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử bị cáo Đặng Văn H và bị cáo Lý Văn K một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, bằng với thời gian các bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam như đại diện Viện kiểm sát huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo H và K là phù hợp và cũng đủ răn đe, giáo dục, để bị cáo K và bị cáo H được hưởng sự khoan H của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo trong vụ án này đều là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, một số bị cáo thuộc hộ nghèo và cận nghèo, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Do vật chứng trong vụ án đã được xử lý tại Bản án số 52/2022/HS-ST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, nên H đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Từ những phân tích nêu trên, H đồng xét xử xét thấy quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, đề nghị áp dụng điều luật và mức hình phạt

đối với từng bị cáo, đề nghị về án phí là hoàn toàn có cơ sở và đúng quy định của pháp luật và phù hợp với nhận định của H đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phùng Tà L, Trương Việt H, Lý Văn K và Đặng Văn H, phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các Điều 17, 50, 58, Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Phùng Tà L** 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 22/8/2022).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các Điều 17, 50, 58, Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Trương Việt H** 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 20/8/2022).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lý Văn K, Đặng Văn H:

+ Xử phạt bị cáo **Lý Văn K** 03 tháng 15 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 17/8/2022). Bị cáo đã chấp hành xong

+ Xử phạt bị cáo **Đặng Văn H** 03 tháng 10 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 22/8/2022). Bị cáo đã chấp hành xong

Áp dụng khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo Lý Văn K, Đặng Văn H đang bị tạm giam, nếu các bị cáo K, H không bị giam giữ về tội phạm khác theo Quyết định trả tự do ngày 30/11/2022 của H đồng xét xử sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với tất cả các bị cáo.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố Tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc H quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Phùng Tà L, Trương Việt H, Lý Văn K, Đặng Văn H mỗi bị cáo phải chịu số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang (02 bản);
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M H ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đàm Thị Tư

